

## Sô-phô-ni Zephaniah

**Mục-đích:** Để thức-tỉnh dân Giu-đa ra khỏi sự tự-mãn và thức-giục họ trở lại cùng Đức Chúa TRỜI

**Người viết:** Sô-phô-ni

**Viết cho:** Giu-đa và tất cả các dân-tộc

**Lúc viết:** Có lẽ gần cuối mục-vụ của Sô-phô-ni (640-621 TC (Trước Christ giáng-sinh)), khi các sự cải-cách của vua Giô-si-a bắt đầu

**Bối-cảnh:** Vua Giô-si-a của Giu-đa đang cố-tâm đảo-ngược đường-hướng xấu-xa của hai vị vua Giu-đa tiền-nhiệm—Ma-na-se và A-môn. Giô-si-a đã có thể tạo ảnh-hưởng của mình vì không có một cường-quốc nào thống-trị thế-giới lúc ấy (A-si-ri đang thoái-hóa rất nhanh). Các lời tiên-tri của Sô-phô-ni có thể đã là một động-lực trong sự cải-cách của Giô-si-a. Sô-phô-ni đồng thời với Giê-rê-mi.

**Câu gốc:** "Hãy tìm-kiếm Đức GIA-VÊ, tất cả các người những kẻ khiêm-tôn của trái đất, là những kẻ đã thi-hành các mạng-lệnh của Ngài; hãy tìm-kiếm sự công-chính, tìm-kiếm sự khiêm-tôn. Có lẽ các người sẽ được giấu-kín trong ngày Đức GIA-VÊ giập." (2.3)

**Địa-điểm chính:** Giê-ru-sa-lem

**Ý chính:** Nỗi buồn-phiền quá nặng không chịu nổi, cảnh khổn-cùng kéo dài, sự lãng-mạ không ngừng, sự hành-hạ liên-miễn, và hình-phạt sắp xảy đến gây ra sự tuyệt-vọng. "Nếu chỉ," là lời chúng ta thốt ra khi chúng ta tìm trong tâm-trí mình một lối thoát và nhìn lên trời xin giải-cứu. Với một chút hy-vọng, chúng ta có thể có can-đảm mà tiếp-tục chịu đựng cho đến cuối cùng.

Hy-vọng là một tia sáng bằng bạc của mặt trời xuyên qua bầu trời đen tối bởi cơn bão. Ấy là các lời an-ủi trong phòng bệnh nặng, một lá thư của người thương-yêu từ bên kia đại-duong. Mông cầu vòng, một bài ca, một sự giúp-đỡ trong tình yêu-thương đem đến hy-vọng. Hy-vọng là biết Đức Chúa TRỜI và tin-cậy ở tình yêu-thương của Ngài.

Là đáng tiên-tri của Đức Chúa TRỜI, Sô-phô-ni bắt buộc phải nói lẽ thật—điều này ông đã làm một cách rõ-ràng, thốt ra phán-xét chắc-chắn và hình-phạt khủng-khiếp cho tất cả những kẻ thách-đố Chúa. Con thịnh-nộ kinh-khùng của Đức Chúa TRỜI sẽ quét sạch mọi sự trên trái đất và hủy-diệt nó. "Ta sẽ dời người và thú; Ta sẽ dời các chim trời và cá biển, các tàn-tích cùng với các kẻ độc-ác; và Ta sẽ trừ-khử loài người khỏi mặt đất." Đức GIA-VÊ tuyên-bố" (1.3). Không có một sinh-vật nào có thể thoát khỏi. Ngày khủng-khiếp đó sắp đến: "Đã gần ngày lớn của GIA-VÊ, Đã gần và sắp đến rất nhanh; Hãy lắng nghe, ngày của Đức GIA-VÊ! Trong ngày đó, đồng-sĩ kêu-gào cay-đắng. Một ngày thịnh-nộ là ngày đó, một ngày rắc-rối và tai-họa, một ngày tàn-phá và tan-hoang. Một ngày có sự tối-tăm và mờ-mịt, một ngày mây mù và tăm-tối dày-đặc"(1.14-1.15).

Nhưng giữa lúc có lời công-bố khủng-khiếp này, vẫn có hy-vọng. Chương một của lời tiên-tri Sô-phô-ni đầy-dẫy sự khủng-khiếp. Tuy nhiên chương hai thì thăm một lời

hứa. "Hãy tìm-kiếm Đức GIA-VÊ, tất cả các người những kẻ khiêm-tôn của trái đất, là những kẻ đã thi-hành các mạng-lệnh của Ngài; hãy tìm-kiếm sự công-chính, tìm-kiếm sự khiêm-tôn. Có lẽ các người sẽ được giấu-kín trong ngày Đức GIA-VÊ giập" (2.3). Và vài câu sau đó, chúng ta đọc biết về một "phần còn sót lại của nhà Giu-đa" (2.7) sẽ được phục-hồi.

Cuối cùng trong chương ba, sự cứu-rỗi và giải-thoát của Đức Chúa TRỜI dành cho những kẻ thành-tín với Ngài được công-bố như một khúc ca, ban đầu nhỏ tiếng và dần dần âm-thanh dâng lên cao. "Hãy hò-reo vì vui, ôi con gái Si-ôn! Hãy hò-reo, hỡi Y-so-ra-ên! Hãy mừng-rỡ và hớn-hở hết lòng, Ôi con gái Giê-ru-sa-lem! Đức GIA-VÊ đã cất đi các sự phán-xét của Ngài chống người, Ngài đã dọn sạch đi các kẻ thù của người. Vua Y-so-ra-ên, là Đức GIA-VÊ, ở giữa người; Người sẽ không còn sợ tai-họa nữa" (3.14-3.15). Đây là hy-vọng thật, đặt căn-bản trên sự hiểu-biết về công-lý của Đức Chúa TRỜI và tình yêu-thương của Ngài đối với dân Ngài.

Khi đọc sách Sô-phô-ni, xin quý vị cẩn-thận lắng nghe những lời phán-xét. Đức Chúa TRỜI không coi nhẹ tội-lỗi, nó sẽ bị phạt. Nhưng xin để cho các lời hy-vọng trong sách khuyến-khích quý vị—Đức Chúa TRỜI chúng ta vẫn tế-trị, và Ngài sẽ giải-cứu người của Ngài. Xin quyết-định làm phần-tử của phần còn sót lại trung-tín của những hồn khiêm-tôn thờ-phượng và vâng lời Chúa hằng sống.

## Sô-phô-ni 1.1-1.13

### 1. Ngày thịnh-nộ (1.1-3.7)

Ngày phán-xét trên Giu-đa (1.1-1.18)

**1** Lời của Đức GIA-VÊ đã đến cùng Sô-phô-ni con trai của Cu-si, con trai Ghê-đa-ly, con trai của A-ma-ria, con trai của Ê-xê-chia, trong những ngày của Giô-si-a con trai của A-môn, vua Giu-đa,

**2** "Ta sẽ hoàn-toàn xóa tất cả  
Khỏi mặt đất," Đức GIA-VÊ tuyên-bố.

**3** "Ta sẽ dời người và thú;

Ta sẽ dời các chim trời

Và cá biển,

Các tàn-tích cùng với các kẻ độc-ác;

Và Ta sẽ trừ-khử loài người khỏi mặt đất," Đức GIA-VÊ tuyên-bố.

**4** "Ta sẽ giơ tay Ta ra chống Giu-đa như thế

Và chống tất cả cư-dân của Giê-ru-sa-lem.

Ta sẽ trừ-khử phần sót lại của Ba-anh khỏi chỗ này,

Và tên các thầy tế-lễ thờ hình-tượng cùng với các thầy tế-lễ.

**5** Và những kẻ gập người trên các sân thượng *lay* cơ-binh trên trời,

Và những kẻ gập người và thề cùng GIA-VÊ và cũng thề bởi Minh-côm,

**6** Và những kẻ đã quay lưng không đi theo GIA-VÊ,

Và những kẻ đã không tìm-kiếm GIA-VÊ, hay không cầu-hỏi Ngài."

**7** Hãy nín-lặng trước mặt Chúa GIA-VÊ!

Vì ngày của GIA-VÊ là gần.

Vì Đức GIA-VÊ đã chuẩn-bị một con sinh-tế,

Ngài đã biệt các khách của Ngài ra.

**8** "Rồi sẽ xảy ra vào ngày có con sinh-tế của GIA-VÊ,

Ta sẽ phạt các hoàng-tử, là các con trai của nhà vua,

Và tất cả những kẻ mặc y-phục lạ.

**9** Và vào ngày đó Ta sẽ phạt tất cả những kẻ nhảy trên ngạch cửa *đền-thờ*,

Là những kẻ làm đầy nhà của chủ của chúng bằng bạo-lực và lừa-dối.

**10** Vào ngày đó," Đức GIA-VÊ tuyên-bố

"Sẽ có tiếng hò-hét từ Cổng Cá,

Tiếng than-khóc từ Quận Nhì,

Và tiếng đổ vỡ lớn từ các ngọn đồi.

**11** Hãy than-khóc, hỡi cư-dân trong Mạt-táy<sup>(1)</sup>,

Vì tất cả dân của Ca-na-an sẽ bị làm im tiếng;

Tất cả những kẻ cân bạc sẽ bị diệt.

**12** Và sẽ xảy ra vào lúc đó

Ta sẽ lục-soát Giê-ru-sa-lem với những cây đèn,

Và Ta sẽ phạt những người

Là những kẻ làm dày đặc cận rượu của chúng<sup>(2)</sup>,

Là những kẻ nói trong tâm chúng:

'Đức GIA-VÊ sẽ không làm điều thiện hay điều ác!'

**13** Hơn nữa, cửa-cái của chúng sẽ trở thành của bị cướp,

Và nhà cửa của chúng tan-hoang;

Phải, chúng sẽ xây các nhà song không ở,

Trồng vườn nho song không uống rượu nho của mình."

<sup>1</sup>Mạt-táy: thị-trấn thấp

<sup>2</sup>nghĩa là: đình-trệ trong tâm-linh

## Zephaniah 1.1-1.13

### 1. The day of wrath (1.1-3.7)

Day of Judgment on Judah (1.1-1.18)

**1** The word of YHWH which came to Tsef-an-yaw' son of Cushi, son of Gedaliah, son of Amariah, son of Hezekiah, in the days of Josiah son of Amon, king of Judah,

**2** "I will completely remove all *things*

From the face of the ground," declares YHWH.

**3** "I will remove man and beast;

I will remove the birds of the sky

And the fish of the sea,

And the ruins along with the wicked;

And I will cut off man from the face of the ground," declares YHWH.

**4** "So I will stretch out My hand against Judah

And against all the inhabitants of Jerusalem.

And I will cut off the remnant of Baal from this place,

And the names of the idolatrous priests along with the priests.

**5** And those who bow down on the housetops to the host of heaven,

And those who bow down *and* swear to YHWH and yet swear by Milcom,

**6** And those who have turned back from following YHWH,

And those who have not sought YHWH or inquired of Him."

**7** Be silent before the Lord YHWH!

For the day of YHWH is near.

For YHWH has prepared a sacrifice,

He has consecrated His guests.

**8** "Then it will come about on the day of YHWH's sacrifice,

That I will punish the princes, the king's sons,

And all who clothe themselves with foreign garments.

**9** And I will punish on that day all who leap on the *temple* threshold,

Who fill the house of their lord with violence and deceit.

**10** And on that day," declares YHWH,

"There will be the sound of a cry from the Fish Gate,

A wail from the Second Quarter,

And a loud crash from the hills.

**11** Wail, O inhabitants of the Mortar,

For all the people of Canaan will be silenced;

All who weigh out silver will be cut off.

**12** And it will come about at that time

That I will search Jerusalem with lamps,

And I will punish the men

Who are thickening on their lees,

Who say in their hearts,

'YHWH will not do good or evil!'

**13** Moreover, their wealth will become plunder,

And their houses desolate;

Yes, they will build houses but not inhabit *them*,

And plant vineyards but not drink their wine."

## Zephaniah 1.14-2.6

14Near is the great day of YHWH,  
Near and coming very quickly;  
Listen, the day of YHWH!  
In it the warrior cries out bitterly.  
15A day of wrath is that day,  
A day of trouble and distress,  
A day of destruction and desolation,  
A day of darkness and gloom,  
A day of clouds and thick darkness,  
16A day of trumpet and battle cry,  
Against the fortified cities  
And the high corner towers.  
17And I will bring distress on men  
So that they will walk like the blind,  
Because they have sinned against YHWH;  
And their blood will be poured out like dust,  
And their flesh like dung.  
18Neither their silver nor their gold  
Will be able to deliver them  
On the day of YHWH's wrath;  
And all the earth will be devoured  
In the fire of His jealousy,  
For He will make a complete end,  
Indeed a terrifying one,  
Of all the inhabitants of the earth.

### *Judgments on Judah's enemies (2.1-2.15)*

2<sup>1</sup>Gather yourselves together, yes, gather,  
O nation without shame,  
2Before the decree takes effect—  
The day passes like the chaff—  
Before the burning anger of YHWH comes upon you,  
Before the day of YHWH's anger comes upon you.  
3Seek YHWH,  
All you humble of the earth  
Who have carried out His ordinances;  
Seek righteousness, seek humility.  
Perhaps you will be hidden  
In the day of YHWH's anger.  
4For Gaza will be abandoned,  
And Ashkelon a desolation;  
Ashdod will be driven out at noon,  
And Ekron will be uprooted.  
5Woe to the inhabitants of the seacoast,  
The nation of the Cherethites!  
The word of YHWH is against you,  
O Canaan, land of the Philistines;  
And I will destroy you,  
So that there will be no inhabitant.  
6So the seacoast will be pastures,  
*With* caves for shepherds and folds for flocks.

## Sô-phô-ni 1.14-2.6

14Ngày lớn của GIA-VÊ là gần,  
Đã gần và sắp đến rất nhanh;  
Hãy lắng nghe, ngày của Đức GIA-VÊ!  
Trong ngày đó, đồng-sĩ kêu-gào cay-đắng.  
15Một ngày thịnh-nộ là ngày đó,  
Một ngày rắc-rối và tai-họa,  
Một ngày tàn-phá và tan-hoang,  
Một ngày có sự tối-tăm và mờ-mịt,  
Một ngày mây mù và tăm-tối dày-đặc,  
16Một ngày có kèn trom-pét và tiếng hét trận tiền,  
Chống lại các thành-thị kiên-cố  
Và những tháp cao tại góc thành.  
17Và Ta sẽ giáng tai-họa trên người ta,  
Đến nỗi chúng sẽ bước đi như những kẻ mù,  
Vì chúng đã phạm tội chống GIA-VÊ;  
Và máu chúng sẽ đổ ra như bụi,  
Và thịt chúng như phân.  
18Cả bạc lẫn vàng của chúng  
Sẽ không thể giải-phóng chúng  
Vào ngày thịnh-nộ của GIA-VÊ;  
Và tất cả trái đất sẽ bị thiêu hủy  
Trong lửa ghen tuông<sup>(1)</sup> của Ngài,  
Vì Ngài sẽ làm một sự kết thúc toàn diện,  
Thật sự là một sự kết thúc kinh-khiếp,  
Của tất cả cư-dân của trái đất.

### *Các phán-xét trên những kẻ thù Giu-đa (2.1-2.15)*

2<sup>1</sup>Nhóm các người lại với nhau, phải, hãy nhóm lại,  
Hỡi quốc-gia không biết xấu-hổ,  
2Trước khi sắc-lệnh này có hiệu-lực—  
Ngày ấy qua như trấu—  
Trước khi cơn giận bùng bùng của Đức GIA-VÊ giáng  
trên các người,  
Trước khi ngày Đức GIA-VÊ giận đến trên các người.  
3Hãy tìm-kiếm Đức GIA-VÊ,  
Tất cả các người những kẻ khiêm-tốn của trái đất  
Là những kẻ đã thi-hành các mạng-lệnh của Ngài;  
Hãy tìm-kiếm sự công-chính, tìm-kiếm sự khiêm-tốn.  
Có lẽ các người sẽ được giấu-kín  
Trong ngày Đức GIA-VÊ giận.  
4Vì Ga-xa sẽ bị bỏ rơi,  
Ách-ca-lôn là một nơi tan-hoang;  
Ách-đốt sẽ bị đuổi ra vào lúc trưa,  
Và Éc-rôn sẽ bị nhổ đi.  
5Khốn cho cư-dân vùng duyên hải,  
Đất nước của dân Kê-rê-thút!<sup>(2)</sup>  
Lời Đức GIA-VÊ chống các người,  
Hỡi Ca-na-an, đất của dân Phi-li-tin;  
Và Ta sẽ tiêu-diệt người,  
Đề sẽ không có một cư-dân nào.  
6Thế là vùng duyên hải sẽ là các đồng cỏ,  
*Có* hang động cho kẻ chăn và bãi-rào cho bầy chiên.

<sup>1</sup>“Ghen” nghĩa là “không dung-thứ sự không chung-thù”

<sup>2</sup>một phần dân Phi-li-tin có gốc ở đảo Co-rét (Crete)

## Sô-phô-ni 2.7-3.2

7Và bờ biển ấy sẽ là  
Cho phần sót lại của nhà Giu-đa,  
Chúng sẽ chăn nuôi trên đó.  
Trong các nhà của Ách-ca-lôn, chúng sẽ nằm xuống vào  
buổi chiều tối;

Vì GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của chúng sẽ chăm-sóc  
chúng

Và sẽ phục-hồi sản-nghiệp của chúng.

8"Ta đã nghe sự mắng-nhiếc của Mô-áp  
Và các lời chửi rủa của các con trai Am-môn  
Mà chúng đã mắng-nhiếc dân Ta  
Và trở nên xác xược<sup>(1)</sup> với lãnh-thổ của họ.

9Bởi vậy, như Ta sống, " Đức GIA-VÊ vạn-quân tuyên-  
bố,

Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên,

"Chắc-chắn Mô-áp sẽ như Sô-đôm,

Và những con trai Am-môn như Gô-mô-rơ—

Là nơi những cây tầm-ma và các hầm muối chiếm-hữu,  
Và là một chỗ tan-hoang đời đời.

Phần còn sót lại của dân Ta sẽ cướp-bóc chúng,

Và phần còn lại của dân Ta sẽ thừa-kế chúng."

10Điều này chúng sẽ bị báo trả cho sự kiêu-ngạo của  
chúng, vì chúng đã mắng-nhiếc và trở nên xác xược<sup>(1)</sup> với  
dân của Đức GIA-VÊ vạn-quân. 11Đức GIA-VÊ sẽ làm  
chúng khiếp-sợ, vì Ngài sẽ giam đói tất cả các thần của  
trái đất; rồi tất cả miền biển của các quốc gia sẽ cúi xuống  
lạy Ngài, mọi người tại chỗ của hần.

12"Các người nũ, ôi dân Ê-thi-ô-bi, sẽ bị giết bởi  
gươm của Ta."

13Và Ngài sẽ vươn bàn tay của Ngài ra chống phương  
bắc,

Và hủy-diệt A-si-ri,

Và Ngài sẽ làm Ni-ni-ve thành nơi tan-hoang,

Bị nung khô như vùng hoang-vu.

14Và các bầy sẽ nằm xuống ở giữa nó,

Tất cả các thú-vật xếp thành đàn;

Cả chim bồ-nông lẫn con nhím

Sẽ ở trong các đỉnh trụ của nó;

Sẽ có tiếng hót nơi cửa-sổ,

Sự tan-hoang sẽ ở nơi ngạch cửa;

Vì Ngài đã phơi trần công trình bằng gỗ tuyết-tùng.

15Đây là thành-thị hớn-hở

Là thành đang sống an-ninh,

Là thành nói trong tâm của nó:

"Ta đây, và chẳng có một ai ngoài ta."

Nó đã trở thành một nơi tan-hoang,

Một nơi thú-vật nghỉ đường nào!

Mọi người đi ngang qua nó sẽ suyt

Và xua tay của mình.

*Khốn cho Giê-ru-sa-lem và các quốc gia (3.1-3.7)*

**3**1Khốn cho nó là kẻ phản-loạn và ô-uế,  
Cái thành chuyên-chế ấy!

2Nó đã chẳng lưu ý đến tiếng nói nào;

Nó đã chẳng chấp-nhận một lời chỉ-dẫn nào.

Nó đã chẳng tin ở Đức GIA-VÊ;

Nó đã chẳng kéo gần đến Đức Chúa TRỜI của nó.

## Zephaniah 2.7-3.2

7And the coast will be  
For the remnant of the house of Judah,  
They will pasture on it.  
In the houses of Ashkelon they will lie down at  
evening;  
For YHWH their God will care for them  
And restore their fortune.

8"I have heard the reproach of Moab  
And the revilings of the sons of Ammon  
With which they have reproached My people  
And become arrogant against their territory.  
9Therefore, as I live," declares YHWH of hosts,  
The God of Israel,  
"Surely Moab will be like Sodom,  
And the sons of Ammon like Gomorrah—  
A place possessed by nettles and salt pits,  
And a perpetual desolation.  
The remnant of My people will plunder them,  
And the remainder of My nation will inherit them."

10This they will have in return for their pride, because  
they have reproached and become arrogant against the  
people of YHWH of hosts. 11YHWH will be terrifying to  
them, for He will starve all the gods of the earth; and all  
the coastlands of the nations will bow down to Him,  
everyone from his *own* place.

12"Ye also, O Ethiopians, will be slain by My sword."

13And He will stretch out His hand against the north  
And destroy Assyria,  
And He will make Nineveh a desolation,  
Parched like the wilderness.

14And flocks will lie down in her midst,  
All beasts which range in herds;  
Both the pelican and the hedgehog  
Will lodge in the tops of her pillars;  
A voice will sing in the window,  
Desolation *will be* on the threshold;  
For He has laid bare the cedar work.

15This is the exultant city  
Which dwells securely,  
Who says in her heart,  
"I am, and there is no one besides me."  
How she has become a desolation,  
A resting place for beasts!  
Everyone who passes by her will hiss  
And wave his hand *in contempt*.

*Woe to Jerusalem and the nations (3.1-3.7)*

**3**1Woe to her who is rebellious and defiled,  
The tyrannical city!  
2She heeded no voice;  
She accepted no instruction.  
She did not trust in YHWH;  
She did not draw near to her God.

<sup>1</sup>nguyên ngữ: tự làm chúng lớn...

### Zephaniah 3.3-3.13

<sup>3</sup>Her princes within her are roaring lions,  
Her judges are wolves at evening;  
They leave nothing for the morning.  
<sup>4</sup>Her prophets are reckless, treacherous men;  
Her priests have profaned the sanctuary.  
They have done violence to the law.  
<sup>5</sup>YHWH is righteous within her;  
He will do no injustice.  
Every morning He brings His justice to light;  
He does not fail.  
But the unjust knows no shame.  
<sup>6</sup>"I have cut off nations;  
Their corner towers are in ruins.  
I have made their streets desolate,  
With no one passing by;  
Their cities are laid waste,  
Without a man, without an inhabitant.  
<sup>7</sup>"I said, 'Surely you will revere Me,  
Accept instruction.'  
So her dwelling will not be cut off  
*According to* all that I have appointed concerning her.  
But they were eager to corrupt all their deeds."

### 2. The day of hope for the remnant of Israel (3.8-3.20)

<sup>8</sup>"Therefore, wait for Me," declares YHWH,  
"For the day when I rise up as a witness.  
Indeed, My decision is to gather nations,  
To assemble kingdoms,  
To pour out on them My indignation,  
All My burning anger;  
For all the earth will be devoured  
By the fire of My zeal.  
<sup>9</sup>For then I will give to the peoples purified lips,  
That all of them may call on the name of YHWH,  
To serve Him shoulder to shoulder.  
<sup>10</sup>From beyond the rivers of Ethiopia  
My worshipers, My dispersed ones,  
Will bring My offerings.  
<sup>11</sup>In that day you will feel no shame  
Because of all your deeds  
By which you have rebelled against Me;  
For then I will remove from your midst  
Your proud, exulting ones,  
And you will never again be haughty  
On My holy mountain.  
<sup>12</sup>But I will leave among you  
A humble and lowly people,  
And they will take refuge in the name of YHWH.  
<sup>13</sup>The remnant of Israel will do no wrong  
And tell no lies,  
Nor will a deceitful tongue  
Be found in their mouths;  
For they shall feed and lie down  
With no one to make them tremble."

### Sô-phô-ni 3.3-3.13

<sup>3</sup>Các hoàng tử của nó ở trong nó là các sư-tử rống  
Các quan toà của nó là những chó sói ban đêm;  
Chúng không để lại một cái gì cho sáng mai.  
<sup>4</sup>Các tiên-tri của nó là các người cầu thả lương lẽo;  
Các thầy tế-lễ của nó đã làm ô-uế nơi thánh.  
Chúng đã vi-phạm luật-pháp.  
<sup>5</sup>*Đức* GIA-VÊ là công-chính ở bên trong nó;  
Ngài sẽ không làm sự bất-công.  
Mọi buổi sáng, Ngài đem công-lý của Ngài ra ánh sáng;  
Ngài chẳng thất-bại.  
Song kẻ bất công không biết xấu-hổ.  
<sup>6</sup>"Ta đã trừ khử các quốc-gia;  
Các tháp góc thành của chúng đều đổ nát.  
Ta đã làm các phố của chúng thành hoang vắng,  
Chẳng có ai đi ngang qua;  
Các thị-trấn của chúng bị tàn-phá,  
Không có một người, không có một cư-dân.  
<sup>7</sup>Ta đã nói: 'Chắc-chắn người sẽ tôn-kính Ta,  
Chấp-nhận lời chi-dạy.'  
Thế là chỗ ở của nó sẽ không bị diệt  
Theo mọi sự Ta đã định về nó.  
Nhưng chúng đã háo-hức làm đòi bại mọi việc của  
chúng."

### 2. Ngày hy-vọng cho phần sót lại của Y-sơ-ra-ên (3.8-3.20)

<sup>8</sup>"Bởi vậy, hãy chờ Ta," *Đức* GIA-VÊ tuyên-bố,  
"Chờ cái ngày khi Ta chỗi dậy làm một nhân chứng.  
Quả thật, quyết-định của Ta là nhóm các quốc-gia lại,  
Tập-hợp các vương-quốc,  
Để đổ con phản-nộ của Ta ra trên chúng,  
Hết cả cơn-giận bùng cháy của Ta;  
Vì tất cả trái đất sẽ bị thiêu hủy  
Bởi đám lửa của lòng sốt-sắng của Ta.  
<sup>9</sup>Vì lúc đó Ta sẽ cho các dân-tộc những đôi môi được  
thanh-sạch,  
Để tất cả chúng có thể kêu-cầu danh GIA-VÊ,  
Để cùng nhau sát cánh phụng-sự Ngài.  
<sup>10</sup>Từ bên kia các sông của Ê-thi-ô-bi  
Những kẻ thờ-phượng Ta, những kẻ bị tàn-lạc của Ta,  
Sẽ đem đến các của-lễ Ta.  
<sup>11</sup>Trong ngày đó, người sẽ không cảm-thấy xấu-hổ  
Vì tất cả các việc làm của người  
Mà người đã nổi-loạn chống lại Ta;  
Vì lúc ấy Ta sẽ cất-bỏ khỏi giữa người  
Những kẻ kiêu-ngạo, hèn-hỗ của người,  
Và người sẽ không bao giờ ngạo mạn nữa  
Trên núi thánh của Ta.  
<sup>12</sup>Nhưng Ta sẽ để lại ở giữa người  
Một dân khiêm-tốn và hèn-mọn,  
Chúng sẽ ẩn-náu trong danh của GIA-VÊ.  
<sup>13</sup>Phần sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm điều quấy  
Và không nói dối,  
Cái lưỡi phình-gạt cũng sẽ chẳng  
Được tìm-thấy trong miệng chúng;  
Vì chúng sẽ ăn và nằm  
Mà không có ai làm chúng run-rẩy."

Sô-phô-ni 3.14-3.20

14Hãy hò-reo vì vui, ôi con gái Si-ôn!  
Hãy hò-reo, hỡi Y-sơ-ra-ên!  
Hãy mừng-rỡ và hớn-hở hết lòng,  
Ôi con gái Giê-ru-sa-lem!  
15Đức GIA-VÊ đã cất đi các sự phán-xét của Ngài  
chống người,  
Ngài đã dọn sạch đi các kẻ thù của người.  
Vua của Y-sơ-ra-ên, là Đức GIA-VÊ, ở giữa người;  
Người sẽ không còn sợ tai-họa nữa.  
16Trong ngày đó, sẽ được nói với Giê-ru-sa-lem:  
"Chớ sợ, ôi Si-ôn;  
Đừng duỗi tay người xuống lòng lèo.  
17GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của người ở giữa người,  
Là đồng-sĩ, là Đấng cứu-rỗi,  
Ngài sẽ hân-hoan vì người với niềm vui  
Ngài sẽ im-lặng trong tình thương của Ngài,  
Ngài sẽ mừng-rỡ vì người với tiếng reo vui.  
18"Ta sẽ gom những kẻ đau buồn về các lễ hội đã định,  
Chúng đã đến từ người, Si-ôn;  
Sự si-nhục là một gánh nặng trên chúng.  
19Này, Ta sắp xử lý vào lúc đó  
Tất cả những kẻ áp-bức người,  
Ta sẽ cứu kẻ què  
Và gom lại những kẻ bị xã hội ruồng bỏ,  
Và Ta sẽ biến sự si-nhục của chúng thành sự ca-ngợi và  
nổi tiếng  
Trên tất cả trái đất.  
20Vào lúc đó, Ta sẽ đem các người vào,  
Chính vào lúc khi Ta gom các người lại với nhau;  
Quả thật, Ta sẽ ban cho các người tiếng tăm và ca-ngợi  
Giữa tất cả các dân-tộc của trái đất,  
Khi Ta phục-hồi sản-nghiệp của các người trước mắt  
các người,"  
Đức GIA-VÊ phán.

Zephaniah 3.14-3.20

14Shout for joy, O daughter of Zion!  
Shout *in triumph*, O Israel!  
Rejoice and exult with all *your* heart,  
O daughter of Jerusalem!  
15YHWH has taken away His judgments against you,  
He has cleared away your enemies.  
The King of Israel, YHWH, is in your midst;  
You will fear disaster no more.  
16In that day it will be said to Jerusalem:  
"Do not be afraid, O Zion:  
Do not let your hands fall limp.  
17YHWH your God is in your midst,  
A warrior who saves.  
He will exult over you with joy,  
He will be quiet in His love,  
He will rejoice over you with shouts of joy.  
18"I will gather those who grieve about the appointed  
feasts,  
They came from you, *O Zion*;  
*The reproach of exile is a burden on them.*  
19Behold, I am going to deal at that time  
With all your oppressors,  
I will save the lame  
And gather the outcast,  
And I will turn their shame into praise and renown  
In all the earth.  
20At that time I will bring you in,  
Even at the time when I gather you together;  
Indeed, I will give you renown and praise  
Among all the peoples of the earth,  
When I restore your fortunes before your eyes,"  
Says YHWH.